

Số: 4182/SYT-NVY

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 12 năm 2020

V/v cập nhật danh sách cơ sở khám,
chữa bệnh BHYT năm 2021

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Qui chế Phối hợp hoạt động giữa Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội Tỉnh trong thực hiện chính sách pháp luật về bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh; Thực hiện Công văn số 1688/BHXXH-GĐYT ngày 03/11/2020 của Bảo hiểm xã hội Đồng Tháp về việc cung cấp danh sách cơ sở khám, chữa bệnh BHYT năm 2021;

Căn cứ Thông tư 40/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế, Thông tư Qui định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Sở Y tế Đồng Tháp đã tiến hành rà soát lại các cơ sở khám, chữa bệnh có đủ điều kiện tham gia khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2021 và thông báo danh sách như sau:

1. Danh sách các cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện ký hợp đồng khám chữa bệnh BHYT năm 2021 gồm 29 đơn vị (*Phụ lục 1*).

2. Danh sách cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện khám, chữa bệnh ban đầu BHYT gồm 170 cơ sở (*Phụ lục 2*).

Sở Y tế đề nghị: Người thường trú, tạm trú có thời hạn hoặc làm việc trên địa bàn thành phố Cao Lãnh và Sa Đéc được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tương ứng tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp và Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc. Người có công cách mạng, người đủ 80 tuổi trở lên, trẻ em dưới 6 tuổi được đăng ký khám bệnh, chữa bệnh BHYT ở tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh, huyện, xã trong tỉnh (trừ PK Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ).

Sở Y tế thông báo cho Bảo hiểm xã hội Tỉnh biết các đơn vị nêu trên đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2021 để Bảo hiểm xã hội làm cơ sở ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh BHYT. Văn bản này thay thế Công văn số Số 4122/SYT-NVY ngày 01 tháng 12 năm 2020 về việc cung cấp danh sách cơ sở khám, chữa bệnh BHYT năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BV đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh;
- Trung tâm Y tế tuyến huyện;
- Các bệnh viện tư nhân: Tâm Trí, Thái Hoà, Mắt Quang Đức, Phương Châu Sa Đéc, Thái Hòa Hồng Ngự;
- BV Quân Dân Y;
- Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ Tỉnh;
- Bệnh xá Công an Tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tạ Tùng Lâm

Phụ lục 1

**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ Y TẾ KÝ ĐỦ ĐIỀU KIỆN KÝ HỢP ĐỒNG KCB
BHYT NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*(Ban hành kèm theo Công văn số: 4182/SYT-NVY ngày 04/12/2020
của Sở Y tế Đồng Tháp)*

STT	Tên đơn vị
1	Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp
2	Bệnh viện đa khoa Sa Đéc
3	Bệnh viện đa khoa khu vực Hồng Ngự
4	Bệnh viện đa khoa khu vực Tháp Mười
5	Bệnh viện Quân- Dân Y tỉnh Đồng Tháp
6	Phòng khám Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ
7	Bệnh viện PHCN tỉnh Đồng Tháp
8	Bệnh viện Y học Cổ truyền Đồng Tháp
9	Bệnh viện Phổi Đồng Tháp
10	Bệnh viện Tâm Thần Đồng Tháp
11	Trung tâm y tế huyện Tân Hồng
12	Trung tâm y tế huyện Hồng Ngự
13	Trung tâm y tế huyện Tam Nông
14	Trung tâm y tế huyện Thanh Bình
15	Trung tâm y tế huyện Cao Lãnh
16	Trung tâm y tế huyện Lấp Vò
17	Trung tâm y tế huyện Lai Vung
18	Trung tâm y tế huyện Châu Thành
19	Trung tâm y tế thành phố Hồng Ngự
20	Trung tâm y tế thành phố Cao Lãnh
21	Trung tâm y tế huyện Tháp Mười
22	Trung tâm y tế thành phố Sa Đéc
23	Công ty cổ phần BVĐK Tâm Trí Đồng Tháp
24	Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa
25	Bệnh xá Công an tỉnh Đồng Tháp
26	Bệnh viện Mắt Quang Đức
27	Bệnh viện Da Liễu
28	Bệnh viện đa khoa Phương Châu Sa Đéc
29	Công ty TNHH MTV Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa Hồng Ngự

Phụ lục 2
DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ Y TẾ ĐỦ ĐIỀU KIỆN KCB BAN ĐẦU BHYT
NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP
(Ban hành kèm theo Công văn số: 4182/SYT-NVY ngày 04/12/2020
của Sở Y tế Đồng Tháp)

STT	Tên cơ sở KCB		Phân tuyến Chuyên môn kỹ thuật	Ghi chú
	Huyện Tân Hồng			
1.	1	Trung tâm y tế huyện Tân Hồng	Huyện	
2.	2	PKĐK Quân dân y Dinh Bà	Xã	
3.	3	PKĐK Quân dân y Giồng Găng	Huyện	
4.	4	Trạm y tế thị trấn Sa Rài	xã	
5.	5	Trạm y tế xã An Phước	xã	
6.	6	Trạm y tế xã Bình Phú	xã	
7.	7	Trạm y tế xã Tân Công Chí	xã	
8.	8	Trạm y tế xã Tân Hộ Cơ	xã	
9.	9	Trạm y tế xã Tân Phước	xã	
10.	10	Trạm y tế xã Tân Thành A	xã	
11.	11	Trạm y tế xã Tân Thành B	xã	
12.	12	Trạm y tế xã Thông Bình	xã	
	Huyện Hồng Ngự			
13.	1	Trung tâm y tế huyện Hồng Ngự	Huyện	
14.	2	Trạm y tế xã Long Khánh A	xã	
15.	3	Trạm y tế xã Long Khánh B	xã	
16.	4	Trạm y tế xã Long Thuận	xã	
17.	5	Trạm y tế xã Phú Thuận A	xã	
18.	6	Trạm y tế xã Phú Thuận B	xã	
19.	7	Trạm y tế xã Thường Lạc	xã	
20.	8	Trạm y tế xã Thường Phước 1	xã	
21.	9	Trạm y tế xã Thường Phước 2	xã	
22.	10	Trạm y tế xã Thường Thới Hậu A	xã	
23.	12	Trạm y tế xã Thường Thới Tiền	xã	
24.	13	PKĐK Quân dân y Thường Phước	xã	
	Thành phố Hồng Ngự			
25.	1	Bệnh viện đa khoa khu vực Hồng Ngự	Tỉnh	
26.	2	Công ty TNHH MTV Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa – Hồng Ngự	Huyện	Tư nhân
27.	3	Trung tâm y tế thành phố Hồng Ngự	Huyện	
28.	4	Trạm y tế phường An Thạnh	xã	
29.	5	Trạm y tế phường An Lộc	xã	
30.	6	Trạm y tế phường An Lạc	xã	

STT	Tên cơ sở KCB		Phân tuyến Chuyên môn kỹ thuật	Ghi chú
31.	7	Trạm y tế xã An Bình A	xã	
32.	8	Trạm y tế xã An Bình B	xã	
33.	9	Trạm y tế xã Bình Thạnh, TP. Hồng Ngự	xã	
34.	10	Trạm y tế xã Tân Hội	xã	
	Huyện Tam Nông			
35.	1	Trung tâm y tế huyện Tam Nông	Huyện	
36.	2	Trạm y tế thị trấn Tràm Chim	xã	
37.	3	Trạm y tế xã An Hòa	xã	
38.	4	Trạm y tế xã Hòa Bình	xã	
39.	5	Trạm y tế xã Phú Cường	xã	
40.	6	Trạm y tế xã Phú Hiệp	xã	
41.	7	Trạm y tế xã Phú Ninh	xã	
42.	8	Trạm y tế xã Phú Đức	xã	
43.	9	Trạm y tế xã Phú Thành A	xã	
44.	10	Trạm y tế xã Phú Thành B	xã	
45.	11	Trạm y tế xã Phú Thọ	xã	
46.	12	Trạm y tế xã Tân Công Sính	xã	
47.	13	Trạm y tế xã An Long	xã	
	Huyện Thanh Bình			
48.	1	Trung tâm y tế huyện Thanh Bình	Huyện	
49.	2	Trạm y tế xã Tân Bình	xã	
50.	3	Trạm y tế thị trấn Thanh Bình	xã	
51.	4	Trạm y tế xã An Phong	xã	
52.	5	Trạm y tế xã Bình Tân	xã	
53.	6	Trạm y tế xã Bình Thành	xã	
54.	7	Trạm y tế xã Phú Lợi	xã	
55.	8	Trạm y tế xã Tân Hòa	xã	
56.	9	Trạm y tế xã Tân Huệ	xã	
57.	10	Trạm y tế xã Tân Long	xã	
58.	11	Trạm y tế xã Tân Quới	xã	
59.	12	Trạm y tế xã Tân Mỹ H. Thanh Bình	xã	
60.	13	Trạm y tế xã Tân Phú H. Thanh Bình	xã	
61.	14	Trạm y tế xã Tân Thạnh	xã	
	Thành phố Cao Lãnh			
62.	1	Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp	Tỉnh	
63.	2	Bệnh viện PHCN tỉnh Đồng Tháp	Tỉnh	
64.	3	Bệnh viện Quân dân Y tỉnh Đồng Tháp	Huyện	
65.	4	Phòng khám Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ	Tỉnh	
66.	5	Công ty cổ phần BVĐK Tâm Trí Đồng	Huyện	Tư nhân

STT	Tên cơ sở KCB		Phân tuyến Chuyên môn kỹ thuật	Ghi chú
		Tháp		
67.	6	Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Hòa	Tỉnh	Tư nhân
68.	7	Bệnh xá Công an Tỉnh Đồng Tháp	Huyện	
69.	8	Trung tâm y tế Thành phố Cao Lãnh	Huyện	
70.	9	Trạm y tế phường 1_ TP. Cao Lãnh	xã	
71.	10	Trạm y tế phường 2_ TP. Cao Lãnh	xã	
72.	11	Trạm y tế phường 3_ TP. Cao Lãnh	xã	
73.	12	Trạm y tế phường 4_ TP. Cao Lãnh	xã	
74.	13	Trạm y tế phường 6_ TP. Cao Lãnh	xã	
75.	14	Trạm y tế phường 11_ TP. Cao Lãnh	xã	
76.	15	Trạm y tế phường Hòa Thuận	xã	
77.	16	Trạm y tế phường Mỹ Phú	xã	
78.	17	Trạm y tế xã Hòa An	xã	
79.	18	Trạm y tế xã Mỹ Ngãi	xã	
80.	19	Trạm y tế xã Mỹ Tân	xã	
81.	20	Trạm y tế xã Mỹ Trà	xã	
82.	21	Trạm y tế xã Tân Thuận Đông	xã	
83.	22	Trạm y tế xã Tân Thuận Tây	xã	
84.	23	Trạm y tế xã Tịnh Thới	xã	
	Huyện Cao Lãnh			
85.	1	Trung tâm y tế huyện Cao Lãnh	Huyện	
86.	2	Trạm y tế thị trấn Mỹ Thọ	xã	
87.	3	Trạm y tế xã Mỹ Thọ	xã	
88.	4	Trạm y tế xã An Bình	xã	
89.	5	Trạm y tế xã Ba Sao	xã	
90.	6	Trạm y tế xã Bình Hàng Tây	xã	
91.	7	Trạm y tế xã Bình Hàng Trung	xã	
92.	8	Trạm y tế xã Bình Thạnh_ H.Cao Lãnh	xã	
93.	9	Trạm y tế xã Gáo Giồng	xã	
94.	10	Trạm y tế xã Mỹ Hiệp	xã	
95.	11	Trạm y tế xã Mỹ Hội	xã	
96.	12	Trạm y tế xã Mỹ Long	xã	
97.	13	Trạm y tế xã Mỹ Xương	xã	
98.	14	Trạm y tế xã Nhị Mỹ	xã	
99.	15	Trạm y tế xã Phong Mỹ	xã	
100.	16	Trạm y tế xã Phương Thịnh	xã	
101.	17	Trạm y tế xã Phương Trà	xã	
102.	18	Trạm y tế xã Tân Hội Trung	xã	
103.	19	Trạm y tế xã Tân Nghĩa	xã	

STT	Tên cơ sở KCB		Phân tuyến Chuyên môn kỹ thuật	Ghi chú
	Huyện Tháp Mười			
104.	1	Bệnh viện đa khoa khu vực Tháp Mười	Tỉnh	
105.	2	Trung tâm y tế huyện Tháp Mười	Huyện	
106.	3	Trạm y tế thị trấn Mỹ An	xã	
107.	4	Trạm y tế xã Hưng Thạnh	xã	
108.	5	Trạm y tế xã Láng Biển	xã	
109.	6	Trạm y tế xã Mỹ An	xã	
110.	7	Trạm y tế xã Mỹ Hòa	xã	
111.	8	Trạm y tế xã Mỹ Đông	xã	
112.	9	Trạm y tế xã Mỹ Quý	xã	
113.	10	Trạm y tế xã Đốc Binh Kiều	xã	
114.	11	Trạm y tế xã Phú Điền	xã	
115.	12	Trạm y tế xã Tân Kiều	xã	
116.	13	Trạm y tế xã Thạnh Lợi	xã	
117.	14	Trạm y tế xã Thanh Mỹ	xã	
118.	15	Trạm y tế xã Trường Xuân	xã	
	Huyện Lấp Vò			
119.	1	Trung tâm y tế huyện Lấp Vò	Huyện	
120.	2	Trạm y tế thị trấn Lấp Vò	xã	
121.	3	Trạm y tế xã Bình Thành	xã	
122.	4	Trạm y tế xã Bình Thạnh Trung	xã	
123.	5	Trạm y tế xã Hội An Đông	xã	
124.	6	Trạm y tế xã Long Hưng A	xã	
125.	7	Trạm y tế xã Long Hưng B	xã	
126.	8	Trạm y tế xã Mỹ An Hưng A	xã	
127.	9	Trạm y tế xã Mỹ An Hưng B	xã	
128.	10	Trạm y tế xã Định An	xã	
129.	11	Trạm y tế xã Định Yên	xã	
130.	12	Trạm y tế xã Tân Mỹ_H.Lấp Vò	xã	
131.	13	Trạm y tế xã Tân Khánh Trung	xã	
132.	14	Trạm y tế xã Vĩnh Thạnh	xã	
	Huyện Lai Vung			
133.	1	Trung tâm y tế huyện Lai Vung	Huyện	
134.	2	Trạm y tế xã Tân Thành_H.Lai Vung	xã	
135.	3	Trạm y tế thị trấn Lai Vung_H.Lai Vung	xã	
136.	4	Trạm y tế xã Hòa Long	xã	
137.	5	Trạm y tế xã Hòa Thành	xã	
138.	6	Trạm y tế xã Long Hậu	xã	
139.	7	Trạm y tế xã Long Thắng	xã	
140.	8	Trạm y tế xã Tân Hòa	xã	

STT	Tên cơ sở KCB		Phân tuyến Chuyên môn kỹ thuật	Ghi chú
141.	9	Trạm y tế xã Định Hòa	xã	
142.	10	Trạm y tế xã Phong Hòa	xã	
143.	11	Trạm y tế xã Tân Dương	xã	
144.	12	Trạm y tế xã Tân Phước	xã	
145.	13	Trạm y tế xã Vĩnh Thới	xã	
	Thành phố Sa Đéc			
146.	1	Bệnh viện đa khoa Sa Đéc	Tỉnh	
147.	2	Bệnh viện đa khoa Phương Châu Sa Đéc	Huyện	Tư nhân
148.	3	Trung tâm y tế Thành phố Sa Đéc	Huyện	
149.	4	Trạm y tế phường 1 TP.Sa Đéc	xã	
150.	5	Trạm y tế phường 2 TP.Sa Đéc	xã	
151.	6	Trạm y tế phường 3 TP.Sa Đéc	xã	
152.	7	Trạm y tế phường 4 TP.Sa Đéc	xã	
153.	8	Trạm y tế phường An Hòa	xã	
154.	9	Trạm y tế phường Tân Quy Đông	xã	
155.	10	Trạm y tế xã Tân Khánh Đông	xã	
156.	11	Trạm y tế xã Tân Phú Đông	xã	
157.	12	Trạm y tế xã Tân Quy Tây	xã	
	Huyện Châu Thành			
158.	1	Trung tâm y tế huyện Châu Thành	Huyện	
159.	2	Trạm y tế thị trấn Cái Tàu Hạ	xã	
160.	3	Trạm y tế xã An Hiệp	xã	
161.	4	Trạm y tế xã An Khánh	xã	
162.	5	Trạm y tế xã An Nhơn	xã	
163.	6	Trạm y tế xã An Phú Thuận	xã	
164.	7	Trạm y tế xã Hòa Tân	xã	
165.	8	Trạm y tế xã Phú Hựu	xã	
166.	9	Trạm y tế xã Phú Long	xã	
167.	10	Trạm y tế xã Tân Bình	xã	
168.	11	Trạm y tế xã Tân Nhuận Đông	xã	
169.	12	Trạm y tế xã Tân Phú Trung	xã	
170.	13	Trạm y tế xã Tân Phú H. Châu Thành	xã	